

Số: /NQ-HĐND

Vĩnh Châu, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc giao dự toán kinh phí (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 19 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3120/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giao dự toán vốn ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp) năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giao dự toán vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh (vốn đối ứng) năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (đợt 1);

Qua xem xét Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu về việc giao dự toán kinh phí (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất thông qua dự toán kinh phí (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu, với tổng số tiền 3.302.000.000 đồng (bằng chữ: ba tỷ, ba trăm lẻ hai triệu đồng).

(Kèm theo phụ lục chi tiết)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân, thị xã Vĩnh Châu theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu khóa XII, kỳ họp thứ 19 (chuyên đề) nhất trí thông qua vào ngày 17 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND-UBND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp, Sở Tài chính, tỉnh Sóc Trăng;
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND-UBND, UBMTTQ thị xã;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Các cơ quan (Đảng - CQ - ĐT);
- TT. HĐND-UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Trà Khol

Phụ lục
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2025
của Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu)

ĐVT: đồng

STT	Tên đơn vị, nội dung	Tổng cộng	Dự toán phân bổ năm 2025		Chương - Loại khoản, tính chất nguồn kinh phí, mã CTMT
			Vốn ngân sách trung ương (vốn sự nghiệp)	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp)	
Tổng cộng		3.302.000.000	1.962.000.000	1.340.000.000	
I	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững	360.000.000	260.000.000	100.000.000	
1	Chi triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP	80.000.000	80.000.000		612-341; 12; mã CTMT 10493
-	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	80.000.000	80.000.000		
2	Phát triển du lịch nông thôn	100.000.000		100.000.000	
-	Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh	100.000.000		100.000.000	625-161; 12; mã CTMT 20493
3	Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường	180.000.000	180.000.000		
-	Phòng Giáo dục và Đào tạo	180.000.000	180.000.000		622-341;12; mã CTMT 10493
II	Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn	105.000.000	90.000.000	15.000.000	
1	Tiếp tục nâng cao chất lượng, phát triển giáo dục ở nông thôn; trong đó, chú trọng duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục phổ thông cơ sở. Duy trì, củng cố chất lượng biết chữ mức độ 1; từng bước nâng cao tỷ lệ biết chữ mức độ 2 cho người lớn trong độ tuổi 15 – 60 tuổi	90.000.000	90.000.000	-	
-	Phòng Giáo dục và Đào tạo	90.000.000	90.000.000		622-341;12; mã CTMT 10495
2	Chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn	15.000.000		15.000.000	
-	Trung tâm Y tế thị xã Vĩnh Châu	15.000.000		15.000.000	799-139;12; mã CTMT 20495

STT	Tên đơn vị, nội dung	Tổng cộng	Dự toán phân bổ năm 2025		Chương - Loại khoản, tính chất nguồn kinh phí, mã CTMT
			Vốn ngân sách trung ương (vốn sự nghiệp)	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp)	
III	Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng dẫn bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn	300.000.000	300.000.000	-	Mã CTMT 10496
1	Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, gắn với các tổ chức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, nâng cao sức khỏe cho người dân (nhất là trẻ em, phụ nữ và người cao tuổi). Phát động các phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe, văn hóa, văn nghệ quần chúng phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương; nhân rộng mô hình câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống	-			
-	UBND xã Vĩnh Hiệp	300.000.000	300.000.000		
IV	Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam	2.127.000.000	1.135.000.000	992.000.000	
1	Giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam: tăng tỷ lệ trồng hoa, cây xanh phân tán gắn với triển khai Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ tập trung phát triển các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn; khu dân cư kiểu mẫu.	2.127.000.000	1.135.000.000	992.000.000	
1.1	Xã Hòa Đông	121.000.000	121.000.000		Mã CTMT 10497
-	Lắp đèn chiếu sáng	121.000.000	121.000.000		
1.2	Xã Vĩnh Tân	239.000.000	239.000.000		Mã CTMT 10497
-	Lắp đèn chiếu sáng	239.000.000	239.000.000		
1.3	Xã Vĩnh Hiệp	658.600.000	508.600.000	150.000.000	
	Xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn	300.000.000	150.000.000	150.000.000	Mã CTMT 10497: 150 trđ; mã CTMT 20497: 150 trđ
	Lắp đèn chiếu sáng	358.600.000	358.600.000		Mã CTMT 10497
1.4	Xã Lai Hòa	992.000.000	150.000.000	842.000.000	
-	Xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn	300.000.000	150.000.000	150.000.000	Mã CTMT 10497: 150 trđ; mã CTMT 20497: 150 trđ
-	Lắp đèn chiếu sáng	552.000.000		552.000.000	Mã CTMT 10497

STT	Tên đơn vị, nội dung	Tổng cộng	Dự toán phân bổ năm 2025		Chương - Loại khoản, tính chất nguồn kinh phí, mã CTMT
			Vốn ngân sách trung ương (vốn sự nghiệp)	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp)	
-	Trồng hoa trên các tuyến đường kiểu mẫu	140.000.000		140.000.000	Mã CTMT 10497
1.5	Xã Lạc Hòa	77.000.000	77.000.000		Mã CTMT 10497
-	Lắp đèn chiếu sáng	77.000.000	77.000.000		
1.6	Xã Vĩnh Hải	39.400.000	39.400.000		Mã CTMT 10497
-	Lắp đèn chiếu sáng	39.400.000	39.400.000		
V	Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong nông thôn mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng nông thôn mới thông minh; đảm bảo và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân, tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở bình đẳng giới	140.000.000	77.000.000	63.000.000	
1	Triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025	140.000.000	77.000.000	63.000.000	
-	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	140.000.000	77.000.000	63.000.000	612-341; 12 mã CTMT 10498: 77trđ; mã CTMT 20498: 63trđ
VI	Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn	100.000.000	100.000.000	-	Mã CTMT 10501
	Công an xã Lai Hòa	100.000.000	100.000.000		
VII	Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới; truyền thông về xây dựng nông thôn mới; thực hiện phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới	170.000.000	-	170.000.000	
1	Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng	170.000.000	-	170.000.000	
1.1	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	80.000.000		80.000.000	612-341;12; mã CTMT 20502
1.2	Ủy ban nhân dân các xã	90.000.000		90.000.000	Mã CTMT 20502
-	Xã Hòa Đông	15.000.000		15.000.000	
-	Xã Lai Hòa	15.000.000		15.000.000	

STT	Tên đơn vị, nội dung	Tổng cộng	Dự toán phân bổ năm 2025		Chương - Loại khoản, tính chất nguồn kinh phí, mã CTMT
			Vốn ngân sách trung ương (vốn sự nghiệp)	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh (vốn sự nghiệp)	
-	Xã Vĩnh Tân	15.000.000		15.000.000	
-	Xã Lạc Hòa	15.000.000		15.000.000	
-	Xã Vĩnh Hải	15.000.000		15.000.000	
-	Xã Vĩnh Hiệp	15.000.000		15.000.000	